TÒA ÁN NHA DA **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2025/QĐST- HNGĐ	*Đ, ngày 04 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2025/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Minh T** - Sinh ngày 24/9/1994; Nơi thường trú: Thôn Ng, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh L** - Sinh ngày 12/10/1995; Nơi thường trú: Thôn Ng, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,57,59,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (**bảy**) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T và chị L có 03 con chung là Nguyễn Thái S, sinh ngày 09/9/2017; Nguyễn Trường S, sinh ngày 09/9/2017 và Nguyễn Thiên A, sinh ngày 17/3/2019. Khi ly hôn, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung Nguyễn Thái S, Nguyễn Trường S và Nguyễn Thiên A cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung vợ chồng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị Chăm tự nguyện chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Chăm đã nộp theo biên lai thu số 0071812 ngày 15.01.2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Anh T được trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ
- UBND xã V, Đ, Hà Nội.
(Số ĐKKH: 58/2016).
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến